

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận
pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh**

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao trong năm 2025 theo các văn bản của Trung ương và địa phương¹. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tạo cơ sở tổ chức thực hiện các công tác nêu trên đi vào thực chất, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng nhu cầu thông tin pháp luật của các tổ chức, cá nhân và đòi hỏi của công tác tổ chức thi hành pháp luật.

1.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

1.3. Nâng cao vai trò chủ động của ngành tư pháp trong công tác tham mưu chính quyền địa phương và hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp xây dựng các giải pháp giúp huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị vào công tác

¹ Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật PBGDPL năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các kế hoạch, chương trình, đề án... do Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh ban hành năm 2025.

PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật một cách hiệu quả.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt, thực hiện đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật. Bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật về PBGDPL, nghị quyết của HĐND tỉnh và quyết định, sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phân công, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò của hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực hội đồng phối hợp PBGDPL, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật.

2.4. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tham gia hoàn thiện thể chế, chính sách về PBGDPL; truyền thông dự thảo chính sách; hoà giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: (i) Tiếp tục rà soát các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước từ sau tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL đến nay; các chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về đổi mới công tác PBGDPL; đánh giá hạn chế, bất cập trong các văn bản, quy định và phát hiện vấn đề mới từ thực tiễn công tác PBGDPL, truyền thông chính sách; nghiên cứu, đề xuất, góp ý việc đề nghị xây dựng Luật PBGDPL (sửa đổi, bổ sung); (ii) Tiếp thu bổ sung quy định truyền thông dự thảo chính sách là một hoạt động của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi); (iii) Triển khai Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; (iv) Tổ chức đánh giá tiêu chí, chỉ tiêu về “Tiếp cận pháp luật” khi Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 và Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; (v) Tiếp tục thi

hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm đổi mới toàn diện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tăng cường kiểm tra nhằm nắm bắt thực tiễn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

1.3. Triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch, chương trình phối hợp về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (có kế hoạch riêng); chuẩn tiếp cận pháp luật, gồm: (i) Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 2334/KH-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh; (ii) Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Kế hoạch số 3349/KH-UBND, ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh; (iii) Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; (iv) Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 2578/KH-UBND ngày 11/7/2024 của UBND tỉnh; (v) Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1876/KH-UBND ngày 22/5/2024 của UBND tỉnh; (vi) Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh; (vii) Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 2510/KH-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh; (viii) Triển khai Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành; (ix) Thực hiện công tác PBGDPL, truyền thông về quyền con người; quyền dân sự, chính trị; phòng, chống tra tấn quy định tại các quyết định của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh...

1.4. Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ tham mưu công tác truyền thông chính sách; đội ngũ làm công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; đội ngũ tư vấn viên hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác PBGDPL

a) Sơ kết, đánh giá 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch

thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư bằng hình thức phù hợp (sau khi có chỉ đạo của Trung ương).

b) Thực hiện nhiệm vụ của đơn vị tham mưu giúp việc Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (gọi tắt là Hội đồng) theo kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2025 (có kế hoạch riêng) và triển khai các hoạt động của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng; thực hiện các giải pháp tăng cường hoạt động phối hợp giữa Cơ quan Thường trực Hội đồng với các thành viên Hội đồng để phối hợp, tham mưu các giải pháp triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh.

c) Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác truyền thông chính sách, phổ biến các luật, pháp lệnh mới được thông qua năm 2024, 2025 và các dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội, bảo đảm kịp thời, bám sát chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 của Trung ương, lộ trình xây dựng và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của HĐND tỉnh và UBND tỉnh; các văn bản, quy định trong các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội...; tham mưu, tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 hiệu quả, thiết thực, hướng về cơ sở.

d) Tăng cường theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thi hành các văn bản, quy định về PBGDPL tại Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, địa phương; xây dựng, nhân rộng mô hình PBGDPL tại cộng đồng; lựa chọn một số lĩnh vực trọng tâm thực hiện làm điểm công tác PBGDPL; kiểm tra chuyên đề công tác PBGDPL theo lĩnh vực, địa bàn quản lý để rút kinh nghiệm và kịp thời định hướng triển khai công tác này sát thực tiễn; rà soát, phát hiện các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong các văn bản, quy định về PBGDPL và kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (hoặc các đơn vị có liên quan sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy) triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác PBGDPL, giáo dục pháp luật trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

e) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các thành viên của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật” gắn với công tác hòa giải ở cơ sở, nhằm hướng đến kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 - 28/8/2025) và hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (09/11) năm 2025.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao theo Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

2.3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP, trọng tâm là hoàn thiện thể chế, pháp luật về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Triển khai các nhiệm vụ được giao thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2.4. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra công tác này tại sở, ngành, địa phương gắn với thực hiện hiệu quả kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” và “Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025” năm 2025.

b) Tổng kết đánh giá kết quả 05 năm triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh.

2.5. Xây dựng tài liệu PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật và có hình thức đăng tải, phát hành phù hợp để cung cấp thông tin, phục vụ nhu cầu khai thác, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp; tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tập huấn, khảo sát về các lĩnh vực công tác được giao quản lý bằng hình thức phù hợp.

2.6. Thực hiện theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp kết quả hoạt động truyền thông dự thảo chính sách, PBGDPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; phối hợp với các cơ quan báo, đài tổ chức các hoạt động truyền thông về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

2.7. Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến nhiệm vụ PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có).

2.8. Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực quản lý của đơn vị trên cơ sở tổng kết thực tiễn, trong đó tập trung vào một số vấn đề về lý luận và thực tiễn phục vụ đổi mới công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng kế hoạch năm 2025 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp trước ngày 01/3/2025, kế hoạch phân công rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải

pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí triển khai các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của hội đồng phối hợp PBGDPL), hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu quản lý và thực tiễn.

3. Tổ chức pháp chế, công chức pháp chế làm nhiệm vụ PBGDPL của các sở, ngành, đoàn thể tỉnh là đầu mối tham mưu giúp thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, người đứng đầu các tổ chức đoàn thể tỉnh tổ chức triển khai, theo dõi kết quả, đánh giá kế hoạch của sở, ngành, đoàn thể, địa phương. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/11) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

4. Kinh phí triển khai các hoạt động tại Kế hoạch này thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước; kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch chuyên đề thực hiện theo các quyết định phê duyệt các chương trình, đề án, kế hoạch đó. Các cơ quan, đơn vị được giao kinh phí thực hiện phải sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Cục Phổ biến giáo dục pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đài PT-TH Bình Thuận, Báo Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NCKSTTHC.Hữu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Đăng